

Số: 284 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ  
trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Y tế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 ngày 6 tháng 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 ngày 8 tháng 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm  
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 ngày 10 tháng 2017 của  
Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế về việc  
công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi  
bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh,  
chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP  
ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám  
bệnh, chữa bệnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 15/TTr-SYT ngày  
26/01/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ  
trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính  
ban hành mới, bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Y tế (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính tương ứng  
mục II phụ lục kèm theo Quyết định này đã được công bố tại Quyết định số

1592/QĐ-UBND ngày 31/7/2018, Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 29/5/2019, Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11. ✓

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Đình Nghị**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**

(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	150.000 đồng đối với trường hợp 1; 430.000 đồng đối với trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14.	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
4	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
5	Điều chỉnh giấy phép hành nghề	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
6	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
7	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	150.000 đồng đối với trường hợp 1, 2; 430.000 đồng đối với trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8.	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
8	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	truyền		HTDN tỉnh		
9	Đăng ký hành nghề	- Cùng thời điểm cấp GPHE đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - 05 ngày đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;
10	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;
11	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và 10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.			
12	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
13	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
14	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
15	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
	bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo		chính công, XTĐT và HTDN tỉnh		- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
16	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
17	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
18	Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa <sup>1</sup>	45 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	
19	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và	Không quy định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;

<sup>1</sup> Theo Quyết định số 159/Q-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế, TTHC này trong danh mục Quyết định có tên “Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa”, trong nội dung cụ thể Quyết định có tên “Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa”; Trên Cơ sở DLQG về TTHC được nhập với tên “Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa” và mã số 1.012261.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			HTDN tỉnh		
20	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
21	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.
22	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	lâm sàng				
23	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	430.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.</li> </ul>

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
1	1.008069.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế.</li> </ul>
2	1.003876.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	1.003848.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
4	1.003824.000.00.00.H40	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
5	1.003803.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
6	1.003800.000.00.00.H40	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng	

		chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế.
7	1.003787.000.00.00.H40	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
8	1.003774.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
9	1.003773.000.00.00.H40	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
10	1.003748.000.00.00.H40	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
11	1.003746.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế xã	
12	1.003720.000.00.00.H40	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
13	1.003709.000.00.00.H40	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
14	1.003644.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
15	1.003628.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
16	1.003547.000.00.00.H40	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
17	1.003531.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

18	1.003516.000.00.00.H40	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;</li> <li>- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế.</li> </ul>
19	2.000984.000.00.00.H40	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
20	1.001884.000.00.00.H40	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
21	1.001866.000.00.00.H40	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
22	1.001846.000.00.00.H40	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
23	1.001824.000.00.00.H40	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
24	1.001641.000.00.00.H40	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	
25	1.001595.000.00.00.H40	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
26	1.000854.000.00.00.H40	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	